

第一课生词

中文听说读写 初级汉语

Integrated Chinese

level 1



先生

xiānsheng

Mr.



你

nǐ

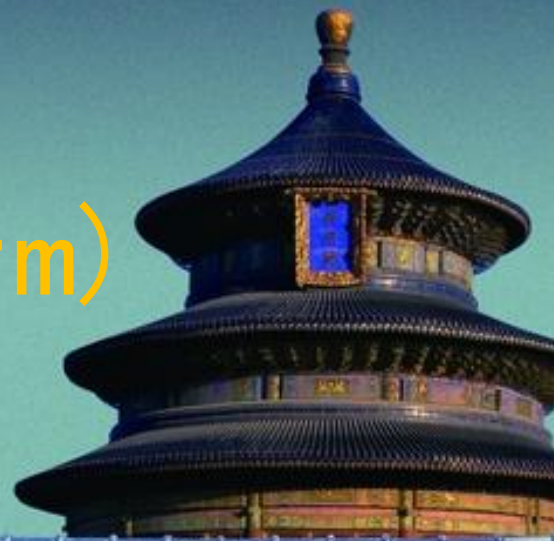
you



您

nín

you (polite form)



好

hǎo
“good”



小姐

xiaojie

“miss”



请

qǐng

please



问

wèn

ask



请问

qǐngwèn

May I ask...



贵

guì

expensive



姓

xìng

family name



我

wǒ

I, me



呢

ne

particle



叫

jiào

to be called



什么

shénme

what



名字

míngzì

name



王

Wáng

a family name



王朋

Wáng Péng

a person's name



李

Lǐ

a family name



李友

Lǐ Yǒu

a name

